

THÔNG CÁO BÁO CHÍ

Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 3, tháng 4 năm 2025

Thực hiện quy định tại điểm c khoản 3 phần IV Điều 1 Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”, Sở Tư pháp ra Thông cáo báo chí về văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 3, tháng 4 năm 2025, như sau:

A. DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trong tháng 3, tháng 4 năm 2025, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu đã ban hành **13** văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể:

I. Nghị Quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh

- Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
- Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
- Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
- Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.
- Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định mức chi các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Lai Châu.
- Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định một số nội dung hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

II. Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh

- Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán phục vụ công tác định giá đất; thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2. Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 06/4/2025 Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 06/4/2025 Quy định trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 06/4/2025 Quy định về giao đất ở không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

5. Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

6. Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

7. Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 Bãi bỏ Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH, SỰ CẦN THIẾT, MỤC ĐÍCH BAN HÀNH VÀ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT ĐƯỢC BAN HÀNH

Trên cơ sở thông tin do các Sở, ngành cung cấp, Sở Tư pháp thông tin về hiệu lực thi hành, sự cần thiết, mục đích ban hành và nội dung chủ yếu của 13 văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 3, tháng 4 năm 2025 như sau:

1. Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

1.1. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 05/5/2025.

1.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Giai đoạn 2013-2020, việc thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo Thông tư số 18/2013/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn trình tự, thủ tục thanh lý rừng trồng và quản lý, sử dụng số tiền thu được từ thanh lý rừng trồng không thành rừng, rừng trồng không có khả năng thành rừng.

Năm 2020, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 110/2020/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2020 bãi bỏ Thông tư số 18/2013/TT-BTC ngày 20 tháng 02 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn trình tự, thủ tục thanh lý rừng trồng và quản lý, sử dụng số tiền thu được từ thanh lý rừng trồng không thành rừng, rừng trồng không có khả năng thành rừng. Từ năm 2021-2024 chưa có quy định củ

pháp luật về thanh lý rừng trồng nên việc thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh không triển khai thực hiện được.

Ngày 25 tháng 10 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 140/2024/NĐ-CP quy định về thanh lý rừng trồng; theo đó, tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 140/2024/NĐ-CP quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng thuộc phạm vi quản lý của địa phương”*.

Từ căn cứ trên, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Quy định thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng trên địa bàn tỉnh Lai Châu đảm bảo phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật.

1.3. Nội dung chủ yếu

* Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND gồm 4 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Thẩm quyền quyết định thanh lý rừng trồng

Điều 3. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 4. Điều khoản thi hành

2. Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

2.1. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 05/5/2025.

Nghị quyết số 40/2016/NQ-HĐND ngày 28/7/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu quy định thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh Lai Châu hết hiệu lực kể từ ngày nghị quyết này có hiệu lực.

2.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 112/2024/NĐ-CP quy định chi tiết về đất trồng lúa, trong đó tại khoản 1, Điều 15 đã nêu: *“Việc sử dụng nguồn kinh phí do người được nhà nước giao đất, cho thuê đất để sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp từ đất chuyên trồng lúa phải nộp theo quy định tại khoản 1 Điều 12 và nguồn kinh phí ngân sách nhà nước hỗ trợ sản xuất lúa trong dự toán chi cân đối ngân sách địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Nghị định này do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập trình Hội đồng nhân dân cùng cấp căn cứ điều kiện thực tế của địa phương,*

quyết định cụ thể nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều này”.

Để có cơ sở sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ bảo đảm hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh, việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, phạm vi, định mức hỗ trợ và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Nhằm cụ thể hoá việc sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ các hoạt động sản xuất lúa theo quy định Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa. Sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ bảo vệ đất lúa góp phần phát triển sản xuất, bảo vệ và nâng cao hiệu quả đất trồng lúa.

2.3. Nội dung chủ yếu

* Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND gồm 7 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Phạm vi hỗ trợ

Điều 3. Nguyên tắc hỗ trợ

Điều 4. Định mức hỗ trợ

Điều 5. Nguồn kinh phí và việc sử dụng kinh phí hỗ trợ

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 7. Điều khoản thi hành

3. Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

3.1. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 05/5/2025.

3.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Khoản 6 Điều 16 Luật Đất đai số 31/2024/QH15, quy định: “6. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành chính sách của địa phương về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và tổ chức thực hiện”.

Theo số liệu thống kê, toàn tỉnh hiện có 83.564 hộ là người đồng bào dân tộc thiểu số đang sống trên địa bàn 919 thôn, bản, tổ dân phố, trong đó có 31.619 hộ thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo với 143.315 nhân khẩu (bình quân

khoảng 5 nhân khẩu/hộ), hiện đang quản lý, sử dụng khoảng 592,78 ha đất ở (trung bình 187 m²/hộ), khoảng 150.292 ha đất sản xuất nông nghiệp (trung bình 4,75 ha/hộ); tuy nhiên việc phân bố không đồng đều do điều kiện về đất đai ở các địa bàn có sự khác nhau nên nhiều khu vực nhất là các xã biên giới, đặc biệt khó khăn, có nhiều hộ không có hoặc thiếu đất ở, đất sản xuất; toàn tỉnh hiện có khoảng 40 ha đất để xây dựng nhà văn hóa phục vụ hội họp và các hoạt động khác của 919 thôn, bản, tổ dân phố; khoảng 6.776 hộ/31.619 hộ không có hoặc còn thiếu đất ở so với hạn mức giao đất ở với diện tích khoảng 55,25 ha², 9.151 hộ không có hoặc thiếu đất sản xuất so với hạn mức giao đất sản xuất nông nghiệp với diện tích khoảng 25.764 ha³ và 291/919 thôn, bản, tổ dân phố chưa có đất hoặc còn thiếu đất sinh hoạt cộng đồng với diện tích khoảng 6 ha. Như vậy, theo kết quả tổng hợp nêu trên thì tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất và đất sinh hoạt cộng đồng của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh còn tương đối lớn.

Vì vậy, để triển khai đầy đủ các nội dung quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và đảm bảo ổn định đời sống của Nhân dân trên địa bàn tỉnh nói chung cũng như đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo nói riêng, Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Cụ thể hóa Khoản 6, Điều 16, Luật Đất đai số 31/2024/QH15 về chính sách hỗ trợ về đất đai đối với đồng bào dân tộc thiểu số đang sinh sống trên địa bàn tỉnh phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh.

3.3. Nội dung chủ yếu

* Nghị quyết số 15/2025/NQ-HĐND gồm 7 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Điều 3. Hỗ trợ đất sinh hoạt cộng đồng

Điều 4. Hỗ trợ đất đối với cá nhân

Điều 5. Quỹ đất và nguồn kinh phí thực hiện chính sách

Điều 6. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 7. Điều khoản thi hành

4. Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu.

4.1. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 05/5/2025.

4.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

- Tại điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương”*.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương”*.

- Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành Nghị quyết để quy định: *“1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; 2. Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên”*.

Từ những lý do trên, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Cụ thể hoá các nội dung được giao theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 5 và khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ.

Là căn cứ để cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tổ chức phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh. Trên cơ sở Quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí để làm căn cứ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước của năm kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4.3. Nội dung chủ yếu

* Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND gồm 5 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị hoạt động của các cơ quan, đơn vị

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 5. Điều khoản thi hành

5. Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định mức chi các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

5.1. *Hiệu lực thi hành:* Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 05/5/2025.

5.2. *Sự cần thiết, mục đích ban hành*

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21 tháng 5 năm 2012 của Chính phủ về khuyến công; Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công. Ngày 05 tháng 02 năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND về việc ban hành Quy chế xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện và quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công tỉnh Lai Châu để tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai tuân thủ đúng quy định về nội dung và mức chi cho hoạt động khuyến công địa phương. Giai đoạn 2021 đến 2024, ngân sách tỉnh đã bố trí trên 1.320 triệu đồng để hỗ trợ các hoạt động khuyến công địa phương, qua đó đã giúp cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh (*sau đây gọi chung là cơ sở công nghiệp nông thôn*) áp dụng khoa học kỹ thuật, cải tiến công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, góp phần thúc đẩy công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp phát triển, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 64/2024/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công, trong đó tại khoản 1 Điều 1 quy định: "... Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng mức chi cụ thể cho các hoạt động khuyến công địa phương trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định phù hợp với khả năng cân đối ngân sách địa phương".

Để đảm bảo căn cứ pháp lý triển khai thực hiện Thông tư số 64/2024/TT-BTC, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết, phù hợp với quy định của pháp luật

b) Mục đích ban hành

Nhằm cụ thể hóa các quy định của pháp luật về chính sách hỗ trợ; là cơ sở pháp lý cho việc xây dựng và quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công; thúc đẩy phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, hỗ trợ cho các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh nâng cao năng lực, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, sản xuất sạch hơn, đầu tư phát triển các cụm công nghiệp,... qua đó góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5.3. Nội dung chủ yếu

* Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND gồm 6 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Điều kiện để được hỗ trợ

Điều 3. Mức chi các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh

Điều 4. Nguồn kinh phí

Điều 5. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 6. Điều khoản thi hành

6. Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 Quy định một số nội dung hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

6.1. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 22/4/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 05/5/2025.

6.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Điểm g khoản 2 Điều 85 Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023 quy định: “*Hội đồng nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện của địa phương ban hành cơ chế hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn phù hợp với thẩm quyền và quy định khác của pháp luật có liên quan*”.

Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định: “*1. Chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên; 2. Chính sách, biện pháp nhằm bảo đảm thi hành Hiến pháp, luật, văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên*”.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 338/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021-2030”. Theo Đề án, Chính phủ đã giao tỉnh Lai Châu đầu tư xây dựng 1.500 căn nhà ở xã hội. Để triển khai nhiệm vụ được giao, Ủy ban nhân dân tỉnh đã điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn đến năm 2045 tại Quyết định số 2314/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm

2023, trong đó đã đồng thời đưa chỉ tiêu phát triển nhà ở xã hội vào Chương trình theo quy định.

Một trong những nguyên nhân khó thu hút nhà đầu tư tham gia phát triển các dự án nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh là do địa phương chưa có chính sách ưu đãi riêng đối với chủ đầu tư trong lĩnh vực nhà ở xã hội. Để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội, nhà đầu tư phải đầu tư hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật trong dự án (bao gồm hệ thống giao thông; chiếu sáng công cộng; hệ thống cấp nước, thoát nước; quản lý các chất thải, vệ sinh môi trường và các công trình hạ tầng khác theo quy định của pháp luật) và các thủ tục liên quan, từ đó tăng chi phí xây dựng cho dự án. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 87 Luật Nhà ở năm 2023 thì giá bán, giá thuê mua nhà ở xã hội được tính trên cơ sở các chi phí: Đầu tư xây dựng công trình nhà ở xã hội, chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chi phí đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội do chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội thực hiện (nếu có) trong phạm vi dự án, trừ trường hợp thuộc diện đầu tư xây dựng để kinh doanh hoặc phải bàn giao cho Nhà nước quản lý theo nội dung dự án đã được phê duyệt; lãi vay (nếu có); các chi phí hợp lý, hợp lệ của doanh nghiệp, bao gồm chi phí tổ chức bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp, các khoản chi có đủ hóa đơn, chứng từ liên quan trực tiếp đến dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật; lợi nhuận định mức, ... (không bao gồm các chi phí nhà nước ưu đãi, hỗ trợ). Việc thiếu các chính sách ưu đãi, hỗ trợ các dự án đầu tư nhà ở xã hội của địa phương dẫn đến giá nhà ở xã hội cao khiến người thu nhập thấp, công nhân lao động rất khó tiếp cận.

Từ những lý do trên, để thu hút các nhà đầu tư thực hiện đầu tư các dự án nhà ở xã hội; góp phần giảm giá bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội, Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số nội dung hỗ trợ thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Tạo cơ sở pháp lý, có cơ chế hỗ trợ thêm từ địa phương đối với việc triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở xã hội trên phạm vi địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật.

6.3. Nội dung chủ yếu

* Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND gồm 5 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Nguyên tắc và điều kiện hỗ trợ

Điều 3. Nội dung và nguồn kinh phí hỗ trợ

Điều 4. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 5. Điều khoản thi hành

7. Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán phục vụ công tác định giá đất; thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

7.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND ngày 14/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 25/3/2025.

7.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ: “2. *Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:*

a) *Ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sử dụng công sự dụng kinh phí ngân sách nhà nước; danh mục sản phẩm, dịch vụ công ích, thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định tại Điều 5 Nghị định này cho phù hợp với tình hình thực tế trong từng thời kỳ;*

b) *Ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) áp dụng đối với sản phẩm, dịch vụ công làm cơ sở ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm, dịch vụ công; cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và quy chế kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, dịch vụ công, thuộc phạm vi quản lý của địa phương;*

c) *Ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công; mức trợ giá sản phẩm, dịch vụ công ích, thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan.” và theo chỉ đạo của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 6647/BTNMT-QHPTTND ngày 20/9/2024 về việc ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý đất đai tại địa phương: “Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các đơn vị có liên quan:*

1. Khẩn trương tham mưu ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có), đơn giá sản phẩm về lĩnh vực đất đai để áp dụng trên địa bàn. Việc xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có), đơn giá sản phẩm thực hiện theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 9652/VPCP-KTTH ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP; hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 13257/BTC-HCSN ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ (trong đó thẩm quyền ban hành văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP).

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong quá trình xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật về lĩnh vực đất đai để áp dụng tại địa phương, nếu có khó khăn, vướng mắc về các nội dung quản lý nhà nước về đất đai phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn, phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ được giao”.

Do đó, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán phục vụ công tác định giá đất; thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết.

b) Mục đích ban hành

Để lập dự toán phục vụ công tác định giá đất; thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh, làm cơ sở xây dựng dự toán thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực đất đai bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật theo Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

7.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 17/2025/QĐ-UBND gồm 2 điều.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán phục vụ công tác định giá đất; thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành và tổ chức thực hiện

* Quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật để lập dự toán phục vụ công tác định giá đất; thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu gồm:

Phần I. Định mức kinh tế - kỹ thuật công tác định giá đất.

+ Chương I. Quy định chung.

+ Chương II. Định mức kinh tế - kỹ thuật.

Mục 1. Định mức kinh tế - kỹ thuật xây dựng, điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung bảng giá đất đối với khu vực xây dựng bảng giá đất theo khu vực, vị trí.

Mục 2. Định mức kinh tế - kỹ thuật định giá đất cụ thể theo các phương pháp so sánh, thu nhập và thặng dư.

Mục 3. Định mức kinh tế - kỹ thuật định giá đất cụ thể theo phương pháp hệ số điều chỉnh giá đất.

- Phần II. Định mức kinh tế - kỹ thuật thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

+ Chương I. Quy định chung.

+ Chương II. Định mức lao động.

Mục 1. Thống kê đất đai định kỳ.

Mục 2. Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ.

+ Chương III. Định mức vật tư và thiết bị.

Mục 1. Thống kê đất đai định kỳ.

Mục 2. Kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất định kỳ.

8. Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 06/4/2025 Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

8.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 06/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 15/4/2025.

Bãi bỏ Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

8.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Để cụ thể hóa các quy định của Luật đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND ngày 20/4/2023 ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 20/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Sau khi Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND có hiệu lực thi hành, công tác đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh đã mang lại những kết quả nhất định, đóng góp không nhỏ vào nguồn thu ngân sách của các địa phương. Cụ thể kể từ ngày 20/5/2023 đến ngày 30/10/2024 07/08 huyện, thành phố đã thực hiện đấu giá thành công quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất là 86 thửa, với giá khởi điểm là 53.970.245.300 đồng; giá bán là 57.000.515.000 đồng; số tiền chênh lệch là 3.030.269.700 đồng. Qua báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND của Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố cho thấy công tác tổ chức thực hiện việc đấu giá tài sản quyền sử dụng đất đều đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật, việc tổ chức đấu giá đều được thông báo công khai, tất cả cuộc đấu giá được giám sát của đại diện các cơ quan:

Tài nguyên và Môi trường; Tài chính; Tư pháp; Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất; Công an...qua đó không xảy ra sai phạm trong quá trình tổ chức cuộc đấu giá. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, việc tổ chức thực hiện Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND gặp một số khó khăn, vướng mắc khi hầu hết các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên được sử dụng làm căn cứ pháp lý trực tiếp để Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND như: Luật đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật đấu giá tài sản năm 2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành... đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế bằng văn bản tương ứng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Theo đó đa số các quy định cụ thể về trình tự, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh quy định tại Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND và quy định tại Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND đều được sửa đổi, bổ sung, thay thế, quy định mới tại Luật Đất đai năm 2024, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản; các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai...

Do đó, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật thì việc Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu để thay thế Quyết định số 08/2023/QĐ-UBND và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND là cần thiết.

b) Mục đích ban hành

Quyết định ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu là căn cứ để tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu được đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục, qua đó nhằm tăng cường các biện pháp theo dõi, đấu tranh phòng, chống vi phạm pháp luật trong hoạt động đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

8.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND gồm 3 điều.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Tổ chức thực hiện

* Quy định quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu gồm 3 chương 19 điều:

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Điều 3. Nguyên tắc đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 4. Đủ điều kiện để thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 5. Đối tượng tham gia đấu giá quyền sử dụng đất

Chương II. Quy định cụ thể

Điều 6. Lập, phê duyệt phương án đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 7. Quyết định đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 8. Lựa chọn Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và trình tự thực hiện cuộc đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 9. Niêm yết, thông báo công khai việc đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 10. Đăng ký tham gia và không được đăng ký tham gia đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 11. Tiền đặt trước và xử lý tiền đặt trước

Điều 12. Công nhận kết quả đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 13. Nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất sau khi có quyết định công nhận kết quả trúng đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 14. Quyết định giao đất, cho thuê đất và ký Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất

Chương III. Tổ chức thực hiện

Điều 15. Trách nhiệm của các sở, ngành tỉnh và đơn vị được giao thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất

Điều 16. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

Điều 17. Xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo

Điều 18. Điều khoản thi hành

Điều 19. Tổ chức thực hiện

9. Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 06/4/2025 Quy định trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

9.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 06/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 15/4/2025.

9.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 43 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai: “7. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn tại địa phương.”.

b) Mục đích ban hành

Ban hành Quyết định Quy định trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn trên địa bàn tỉnh Lai Châu làm cơ sở thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực đất đai bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật khi Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định của Chính phủ đã có hiệu lực thi hành.

9.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND gồm 6 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Trình tự, thủ tục cho thuê quỹ đất ngắn hạn

Điều 4. Thanh lý, chấm dứt hợp đồng cho thuê

Điều 5. Tổ chức thực hiện

Điều 6. Hiệu lực thi hành

10. Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 06/4/2025 Quy định về giao đất ở không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

10.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 06/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 15/4/2025.

10.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/ tháng 6 năm 2024;

Căn cứ quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 53 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ:

“4. Hội đồng xét duyệt cá nhân đủ điều kiện giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương để ban hành điều kiện, trình tự, thủ tục thẩm định để giao đất không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân.

5. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày xác nhận được cá nhân đủ điều kiện giao đất theo quy định tại khoản 4 Điều này, Ủy ban nhân dân cấp xã lập hồ sơ

theo quy định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi có đất.”

b) Mục đích ban hành

Ban hành Quyết định quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục thẩm định, hồ sơ để giao đất ở không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân trên địa bàn tỉnh Lai Châu làm cơ sở thực hiện các nhiệm vụ về lĩnh vực đất đai bảo đảm tính thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật khi Luật Đất đai năm 2024 và các Nghị định của Chính phủ đã có hiệu lực thi hành.

10.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND gồm 6 điều.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Điều kiện xét duyệt để giao đất ở không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân

Điều 4. Trình tự, thủ tục thẩm định giao đất ở không qua đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân

Điều 5. Hồ sơ Ủy ban nhân dân cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền giao đất ở không đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân

Điều 6. Điều khoản thi hành

11. Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

11.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 25/4/2025.

Quyết định này thay thế Quyết định số 50/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

11.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (Nghị định số 94/2024/NĐ-CP), quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh như sau: “2. *Xây dựng và ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn*”.

Để đảm bảo cơ sở pháp lý trong việc phối hợp công tác giữa các cơ quan, tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh, nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của Nghị định số 94/2024/NĐ-CP, việc ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật.

b) Mục đích ban hành

Tạo cơ sở pháp lý trong việc phối hợp cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản giữa các cơ quan, tổ chức nhằm xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

11.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND gồm 3 điều.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Điều 3. Tổ chức thực hiện

* Quy chế phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Lai Châu, gồm 3 chương 9 điều;

Chương I. Quy định chung

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

Chương II. Nội dung phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Điều 4. Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Điều 5. Phối hợp trong việc duy trì, cập nhật, bổ sung các thông tin vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Điều 6. Thời hạn phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Điều 7. Phối hợp quản lý quyền khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

Chương III. Tổ chức thực hiện

Điều 8. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Điều 9. Điều khoản thi hành

12. Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

12.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 16/4/2025.

Quyết định này thay thế Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

12.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền về việc sắp xếp, cơ cấu lại tổ chức bên trong theo chỉ đạo tại các Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Nghị quyết hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, trong thời gian vừa qua UBND tỉnh đã thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy, theo đó đã giảm đầu mối các phòng, đơn vị bên trong từ năm 2018. Đến thời điểm hiện tại, UBND tỉnh giải thể Phòng Công chứng theo Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giải thể Phòng Công chứng số 1 thuộc Sở Tư pháp, chuyển nhiệm vụ quản lý nhà nước về lý lịch tư pháp và thực hiện dịch vụ công cấp Phiếu lý lịch tư pháp từ Sở Tư pháp sang Công an tỉnh theo chỉ đạo tại Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc chuyển giao một số chức năng quản lý nhà nước từ cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh sang Công an tỉnh Lai Châu.

Ngoài ra, Luật Công chứng năm 2024, Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản năm 2024 ban hành đã điều chỉnh 1 số nội dung tại Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 07/07/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

Do đó, để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đảm bảo tính ổn định trong sắp xếp tổ chức bộ máy, quy định về chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp được chính xác, phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên và tình hình thực tiễn tại địa phương thì việc UBND tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu là cần thiết.

b) Mục đích ban hành văn bản

Quyết định ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu nhằm thay thế Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 07/07/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

Cụ thể hóa các quy định của Ban Chỉ đạo tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW của Chính phủ, Luật Đầu giá tài sản, Luật Công chứng và tình hình thực tiễn tại địa phương.

12.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 22/2025/QĐ-UBND gồm 3 điều.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

* Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu gồm 4 điều;

Điều 1. Vị trí và chức năng

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và biên chế

Điều 4. Tổ chức thực hiện

13. Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 Bãi bỏ Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

13.1. Hiệu lực thi hành: Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND ngày 16/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu có hiệu lực thi hành từ ngày 25/4/2025.

Quyết định này Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

13.2. Sự cần thiết, mục đích ban hành

a) Sự cần thiết ban hành

Thực hiện quy định tại Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2014, quy định tại điểm c Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư 02/2017/TT-BTC ngày 06/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường: “c) *Chi quan trắc môi trường và phân tích mẫu theo định mức, đơn giá được cấp có thẩm quyền ban hành. Bộ Tài nguyên và Môi trường, các Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá quan trắc môi trường và phân tích mẫu theo thẩm quyền quy định của pháp luật chuyên ngành và pháp luật về giá*”. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 ban hành đơn giá quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu. Tuy nhiên sau khi rà soát Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật không giao UBND cấp tỉnh ban hành đơn giá quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh.

Tại số thứ tự 17 của Phụ lục 2 ban hành kèm theo Luật giá năm 2023 quy định: “*Sản phẩm, dịch vụ công (dịch vụ sự nghiệp công và sản phẩm, dịch vụ công ích) trong danh mục được cấp có thẩm quyền ban hành, sử dụng ngân sách nhà nước và thuộc thẩm quyền đặt hàng của cơ quan, tổ chức ở địa phương thẩm quyền định giá là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh định giá cụ thể, hình thức định giá là giá cụ thể*”. Dịch vụ quan trắc và phân tích các thành phần môi trường được quy định tại số thứ tự 6 Mục I Phần A của Danh mục ban hành kèm theo Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Do đó, để đảm bảo tính công khai, minh bạch của hệ thống pháp luật đồng thời bảo đảm tuân thủ đúng quy định về hiệu lực của văn bản theo Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020) thì việc UBND tỉnh ban hành quyết định bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 31/3/2020 của UBND tỉnh ban hành đơn giá quan trắc và phân tích môi trường tỉnh Lai Châu là cần thiết.

b) Mục đích ban hành văn bản

Bãi bỏ văn bản quy định những nội dung không được Văn bản quy phạm pháp luật của cấp trên giao.

13.3. Nội dung chủ yếu

* Quyết định số 23/2025/QĐ-UBND gồm 2 điều.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 14/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá quan trắc và phân tích môi trường trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Điều khoản thi hành.

Trên đây là thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành trong tháng 3, tháng 4 năm 2025, Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu xin thông báo./.

Nơi nhận:

- Cục phổ biến, giáo dục pháp luật - Bộ Tư pháp;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, tổ chức cấp tỉnh;
- Báo Lai Châu;
- Đài PTTH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (để đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh)
- UBND các huyện, thành phố;
- Trang TTĐT PBGDPL tỉnh (đăng tải);
- Trang TTĐT sở Tư pháp (đăng tải);
- Lưu: VP, PBGDPL.

GIÁM ĐỐC

Lê Thanh Hải